

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH
SUNG CÔNG VẬT CHỨNG, TÀI SẢN

MÃ HIỆU : QT.VP.03
LẦN BAN HÀNH : 01
NGÀY BAN HÀNH : 09/8/2024

	SOẠN THẢO	XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Nguyễn Bảo Luân	Phan Thị Hương	Đoàn Trọng Ngôn
Chữ ký			
Chức vụ, chức danh	Kế toán nghiệp vụ	Phó Chánh Văn phòng	Phó Cục trưởng

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH SUNG CÔNG VẬT CHỨNG, TÀI SẢN	Mã hiệu:	QT.VP.03
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	2/9

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH**
- 2. PHẠM VI**
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**
- 6. BIỂU MẪU**
- 7. HỒ SƠ CẦN LƯU**

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH SUNG CÔNG VẬT CHỨNG, TÀI SẢN	Mã hiệu:	QT.VP.03
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	4/9

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất trách nhiệm, trình tự, thủ tục việc tiêu huỷ vật chứng tại Cục Thi hành án dân sự.

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH SUNG CÔNG VẬT CHỨNG, TÀI SẢN	Mã hiệu:	QT.VP.03
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	5/9

2. PHẠM VI

Quy trình được áp dụng đối với Thủ trưởng đơn vị, Chấp hành viên, kế toán nghiệp vụ, thủ kho, công chức làm công tác thi hành án của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên.

TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Nghị định 127/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc niêm phong, mở niêm phong vật chứng.
- Thông tư số 04/2023/TT-BTP ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự;
- Thông tư 78/2020/TT-BTC ngày 14/8/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thi hành án dân sự;
- Quyết định số 1478/QĐ-TCTHADS ngày 27/12/2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự ban hành Quy trình tiếp nhận, quản lý và xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ trong thi hành án dân sự.

3. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

THADS: Thi hành án dân sự

QĐTHA: Quyết định thi hành án.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
------------	----------------------

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH SUNG CÔNG VẬT CHỨNG, TÀI SẢN	Mã hiệu:	QT.VP.03
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	6/9

	<ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; - Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; - Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự; - Nghị định 127/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc niêm phong, mở niêm phong vật chứng. - Thông tư số 04/2023/TT-BTP ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự; - Thông tư 78/2020/TT-BTC ngày 14/8/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thi hành án dân sự; - Quyết định số 1478/QĐ-TCTHADS ngày 27/12/2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự ban hành Quy trình tiếp nhận, quản lý và xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ trong thi hành án dân sự. 		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	- Quyết định thi hành án	x	
	- Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật	x	x
	- Giấy đề nghị xuất kho, Lệnh xuất kho, Phiếu xuất kho	x	
	- Biên bản bàn giao tài sản	x	
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH SUNG CÔNG VẬT CHỨNG, TÀI SẢN	Mã hiệu:	QT.VP.03
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	7/9

5.4	Thời gian xử lý
	10 ngày kể từ ngày ra quyết định thi hành án
5.6	Quy trình xử lý công việc

QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	- Thực hiện mở niêm phong (đối với tài sản niêm phong gộp, cần phải thực hiện mở niêm phong)	Chấp hành viên phụ trách hồ sơ chủ trì phối hợp với kế toán nghiệp vụ, thủ kho và cơ quan có liên quan	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được QĐTHA	Biên bản mở niêm phong
B2	Ban hành Thông báo về việc giao tài sản sung công	Bộ phận một cửa tham mưu trình Phó Cục trưởng phụ trách lĩnh vực phê duyệt	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được QĐTHA	Thông báo
B3	Giấy đề nghị xuất kho, Lệnh xuất kho	Bộ phận một cửa tham mưu, chuyên Chấp hành viên trình Phó Cục trưởng phụ trách lĩnh	10 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định thành lập Hội đồng tiêu	Giấy đề nghị xuất kho, Lệnh xuất kho

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	QUY TRÌNH SUNG CÔNG VẬT CHỨNG, TÀI SẢN	Mã hiệu:	QT.VP.03
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	8/9

		vực phê duyệt		
B4	Phiếu xuất kho	Kế toán nghiệp vụ tham mưu trình Phó Cục trưởng phụ trách lĩnh vực phê duyệt	Sau khi nhận được giấy đề nghị xuất kho, lệnh xuất kho.	Phiếu xuất kho
B5	Biên bản bàn giao tài sản	Chấp hành viên phụ trách tài sản	Khi bàn giao tài sản cho Sở Tài chính	Biên bản bàn giao
B6	Hoàn thiện chứng từ, nhân bản, chuyển Chấp hành viên lưu hồ sơ	Kế toán nghiệp vụ, Thủ kho vật chứng.	Sau khi nhận được biên bản giao tài sản	

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1	BM.VP. C25-THADS	Giấy đề nghị xuất kho
2	BM.VP . D66-THADS	Lệnh xuất kho
3	BM.VP . C05-THADS	Phiếu xuất kho
4	BM.VP .	Biên bản bàn giao tài sản
5	BM.VP . D49 - THADS	Biên bản mở niêm phong

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1.	- Quyết định thi hành án
2.	- Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật
3.	- Giấy đề nghị xuất kho, Lệnh xuất kho, Phiếu xuất kho
4.	- Biên bản bàn giao tài sản
5.	- Biên bản mở niêm phong

Mẫu số: D66-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ.....

LỆNH XUẤT KHO
Ngày.....tháng.....năm 20....

Số:.....

Họ tên người nhận:.....

Chức vụ:.....

Lý do xuất kho¹:.....

.....

Thời gian xuất:.....

Số TT	Tên vật chứng, tài sản	Số lượng/trọng lượng		Đặc điểm	Ghi chú
		Theo quyết định/ văn bản	Thực xuất		
1	2	3	4	5	6

CỤC TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Quyết định hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền (ghi rõ số, ngày, tháng, năm)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc mở niêm phong tài sản

Hôm nay, vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....tại.....

.....
Căn cứ Quyết định thi hành án số..... ngày.....tháng năm
.....của Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự;
Căn cứ Quyết định cưỡng chế số..... ngày.....tháng năm.....của
Chấp hành viên Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự

Chúng tôi gồm:

Ông (bà):....., chức vụ: Chấp hành viên

Ông (bà):....., chức vụ:.....

Ông (bà):....., chức vụ:.....

Với sự tham gia của:

Đại diện VKSND.....:

Ông (bà):....., chức vụ:.....

Đại diện chính quyền địa phương (nếu có):

Ông (bà):....., chức vụ:.....

Ông (bà):....., chức vụ:.....

Đại diện:.....

Người chứng kiến:

Ông (bà).....

Người được thi hành án:.....

Người phải thi hành án:.....

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có):

Lập biên bản mở niêm phong tài sản của:.....

Tài sản sau khi mở niêm phong (nêu rõ tình trạng từng loại tài sản sau khi
mở niêm phong).....

.....
.....

.....
.....
.....
.....

..... Sau
khi mở niêm phong, tài sản được giao lại cho ông (bà)

.....
Biên bản lập xong hồi.....giờ.....cùng ngày, lập thành....bản, đã đọc
lại cho mọi người cùng nghe, nhất trí, ký tên./.

CHẤP HÀNH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN VKSND.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI,
NGHĨA VỤ LIÊN QUAN**
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)